

Số: TVHN-211/DBQG

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

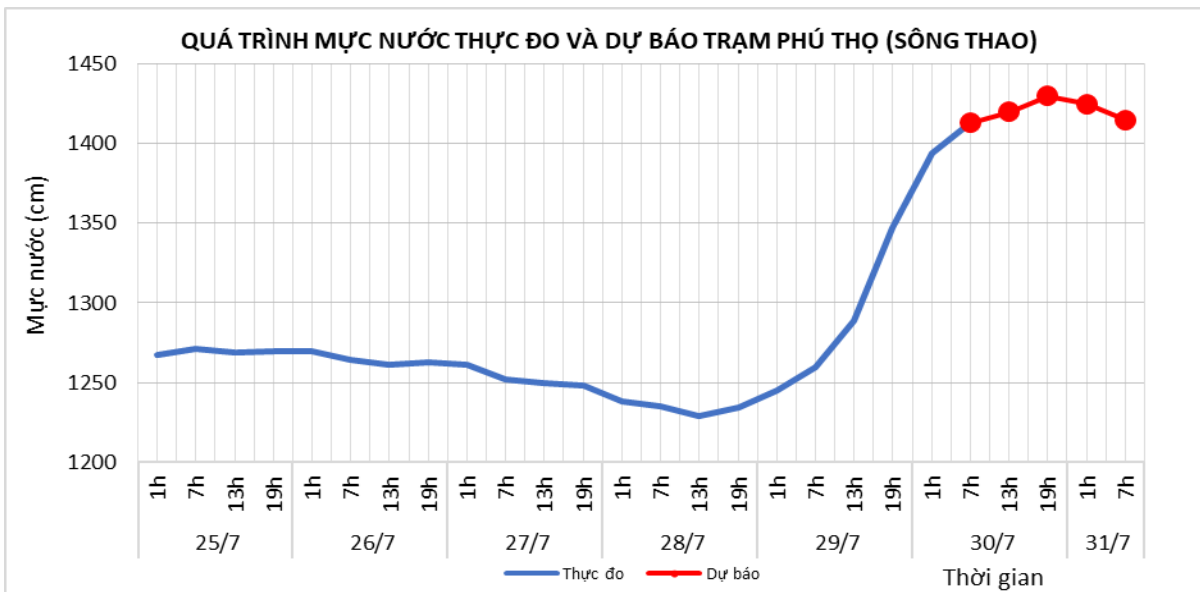
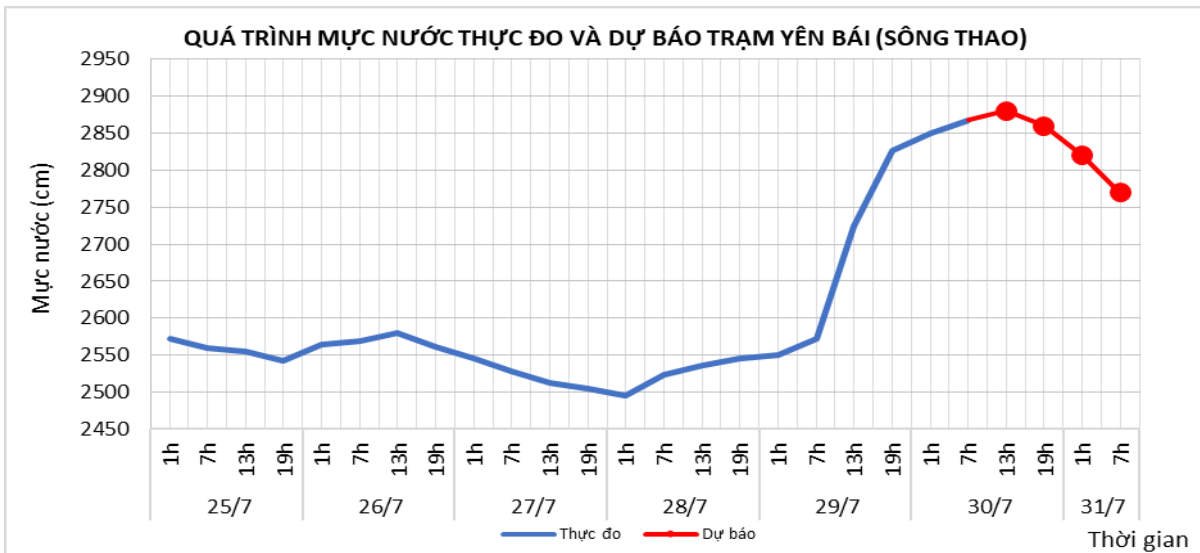
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang lên chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ tiếp tục lên trong 6-12h tới, sau xuống.



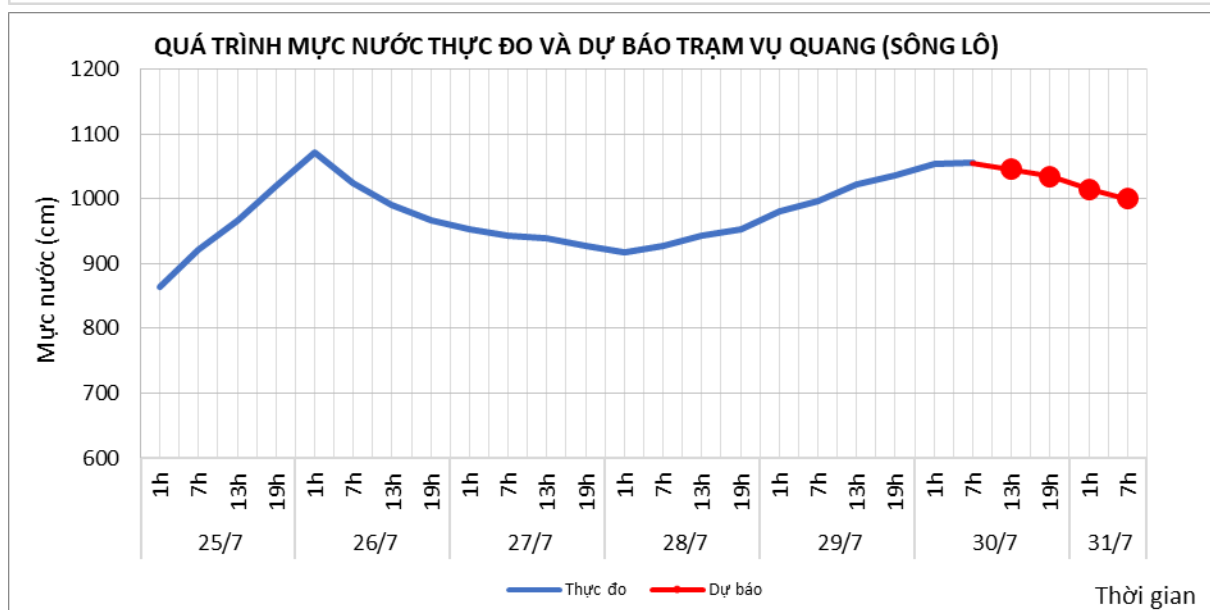
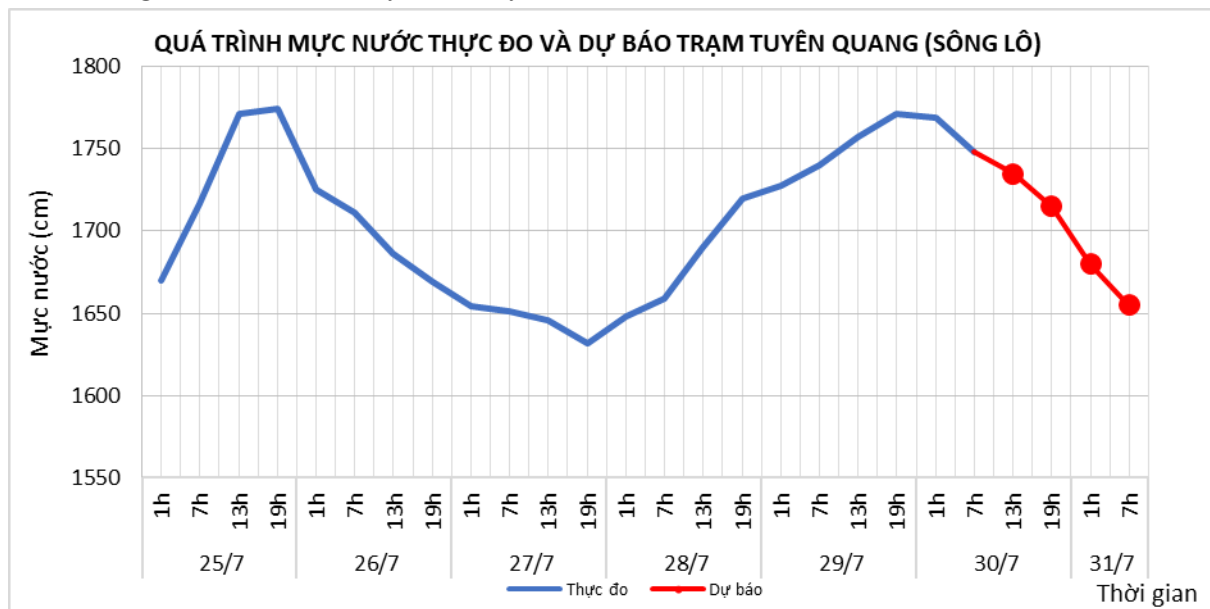
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang đang xuống, mực nước tại trạm Vụ Quang đang biến đổi chậm. Hồ thủy điện Tuyên Quang vẫn duy trì mở 01 cửa xả đáy.

b. Dự báo, cảnh báo

Hạ lưu sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang và trạm Vụ Quang sẽ xuống và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.



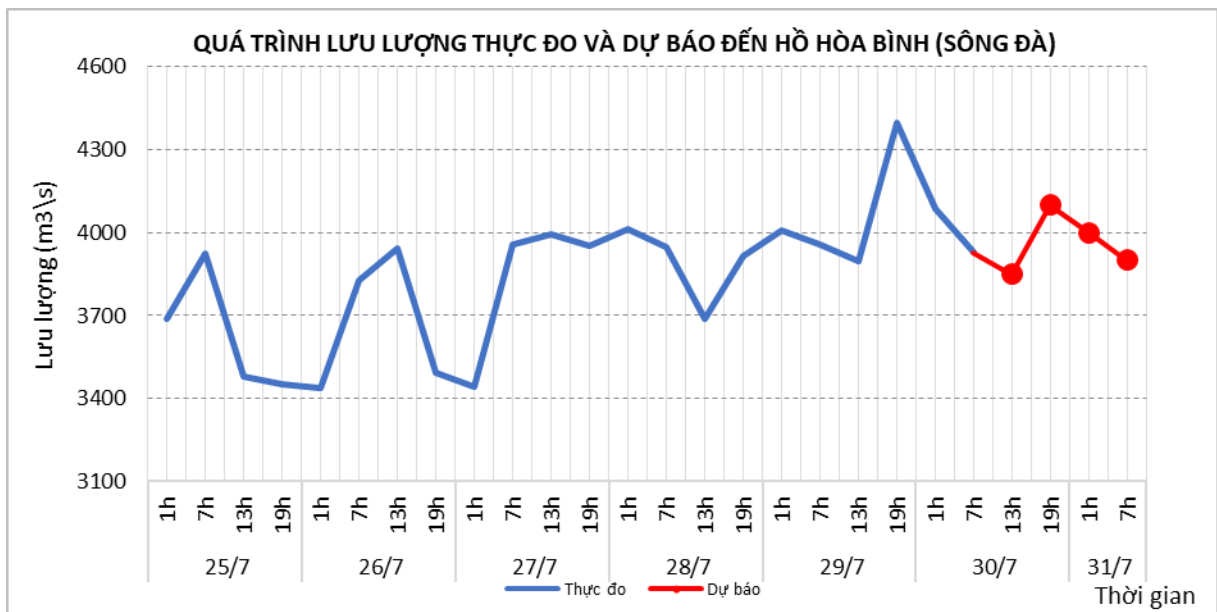
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



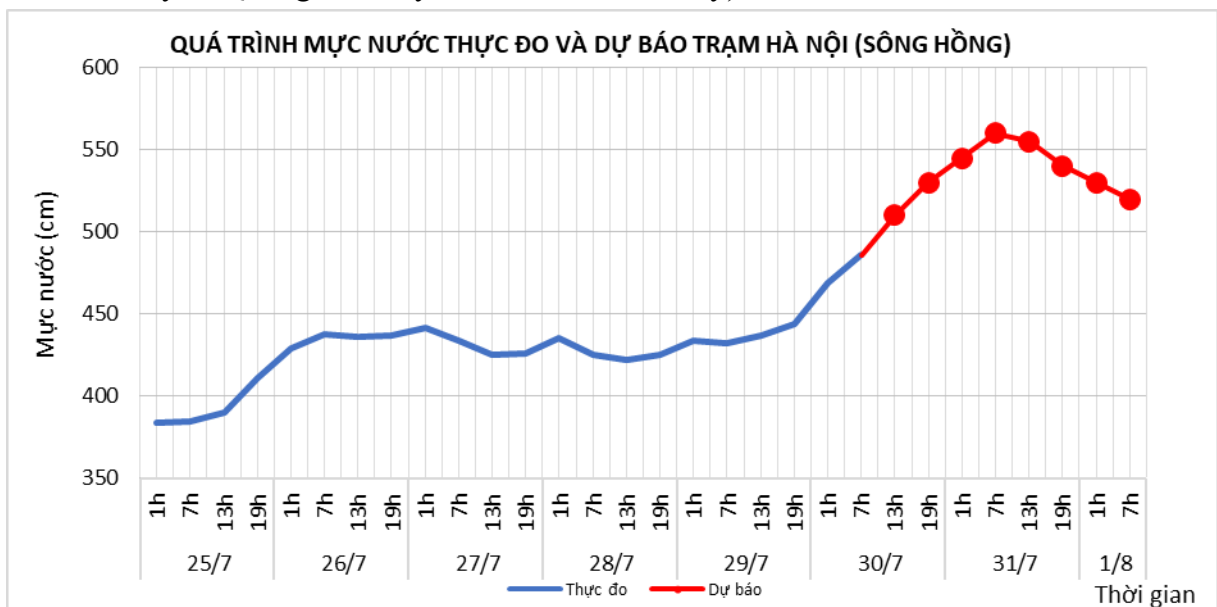
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang dao động theo xu thế lên do ảnh hưởng mưa trên lưu vực và điều tiết hồ chứa thủy điện tuyến trên (hồ Hòa Bình và Tuyên Quang vẫn duy trì mở 01 cửa xả đáy).

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội sẽ tiếp tục dao động theo xu thế lên trong 24 giờ đầu sau xuống và chịu ảnh hưởng điều tiết của các hồ thủy điện (Hòa Bình và Tuyên Quang vẫn duy trì mở 01 cửa xả đáy).



2. Lưu vực sông Thái Bình

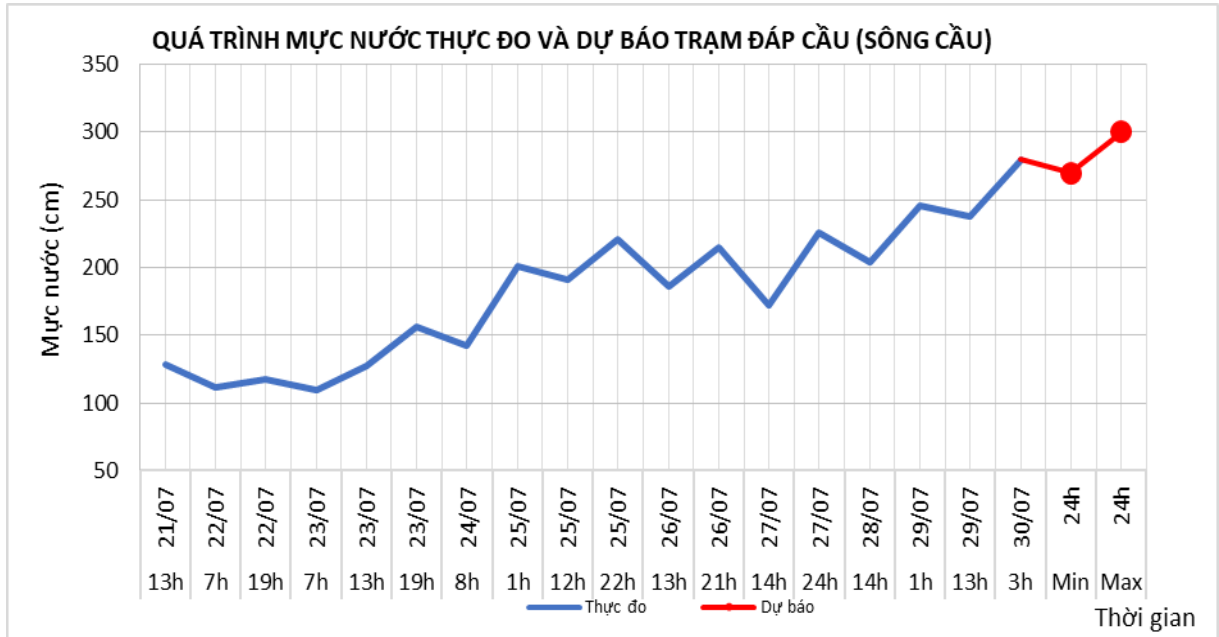
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu biến đổi chậm chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục biến đổi chậm chịu ảnh hưởng thủy triều.



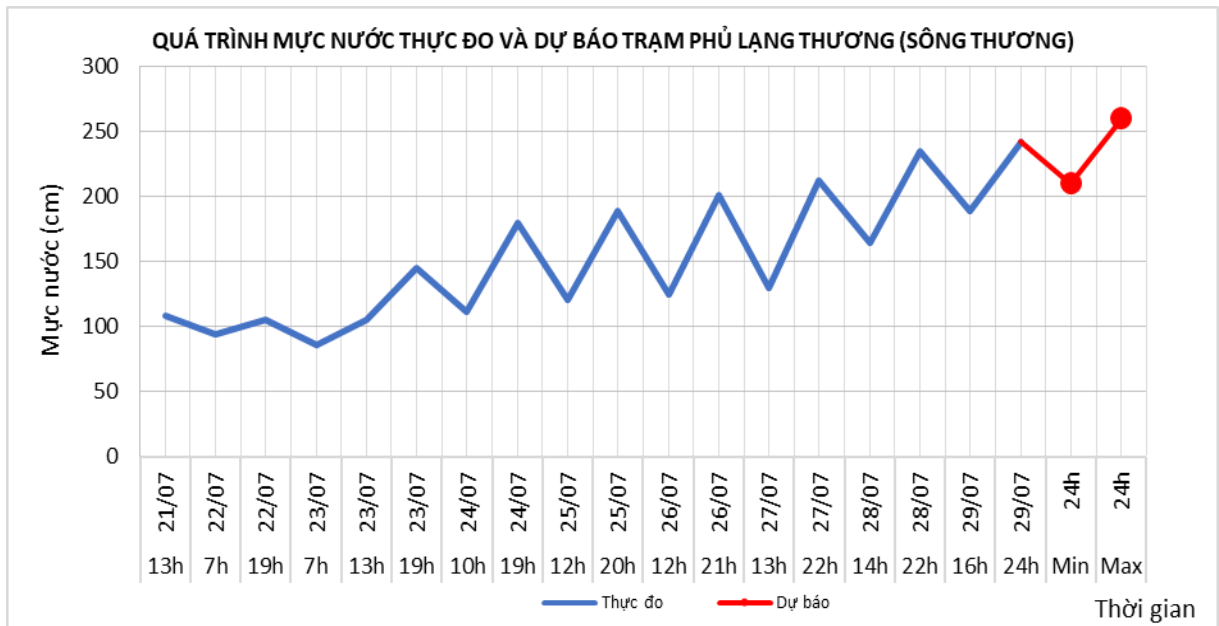
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương biến đổi chậm chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



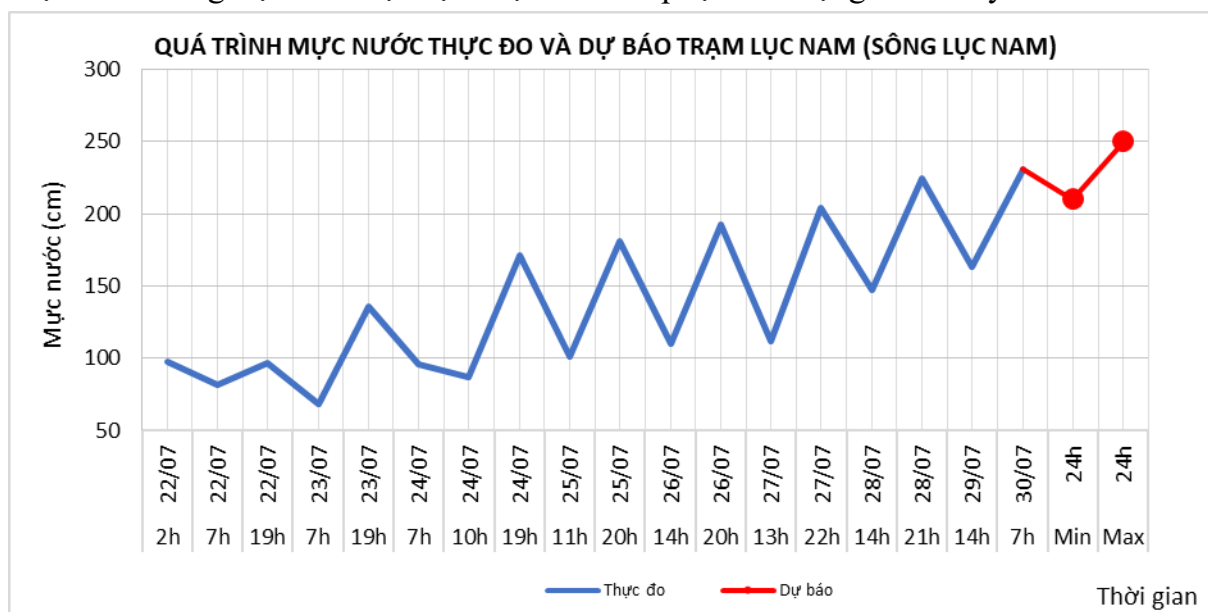
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo thủy triều.



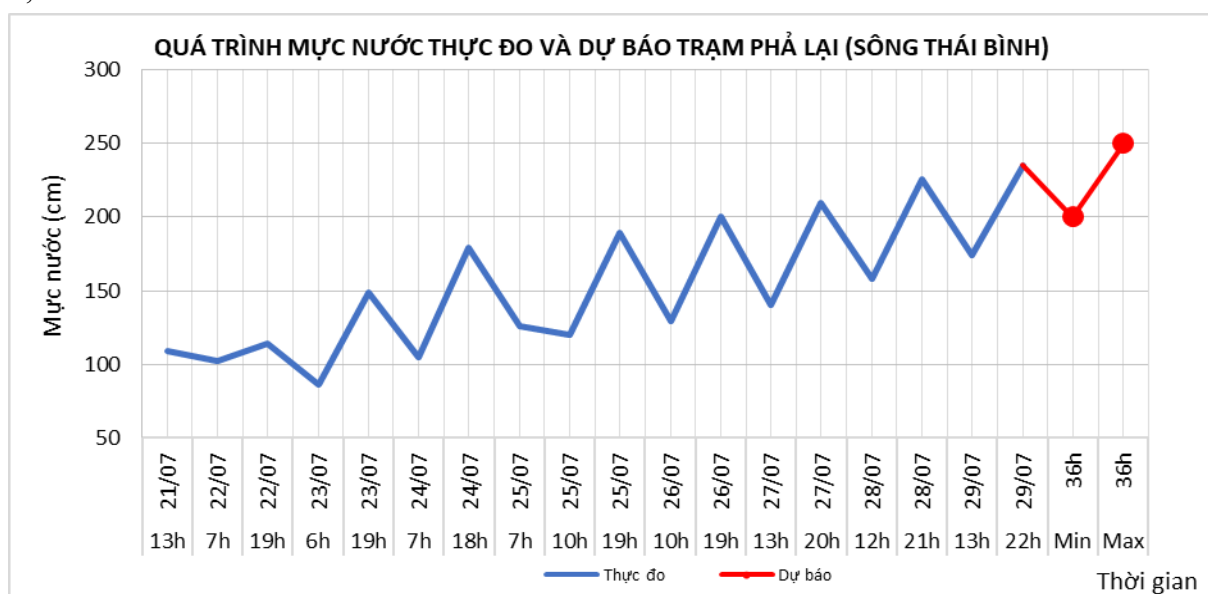
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thái Bình dao động chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mực nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 2,50m; thấp nhất là 2,00m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

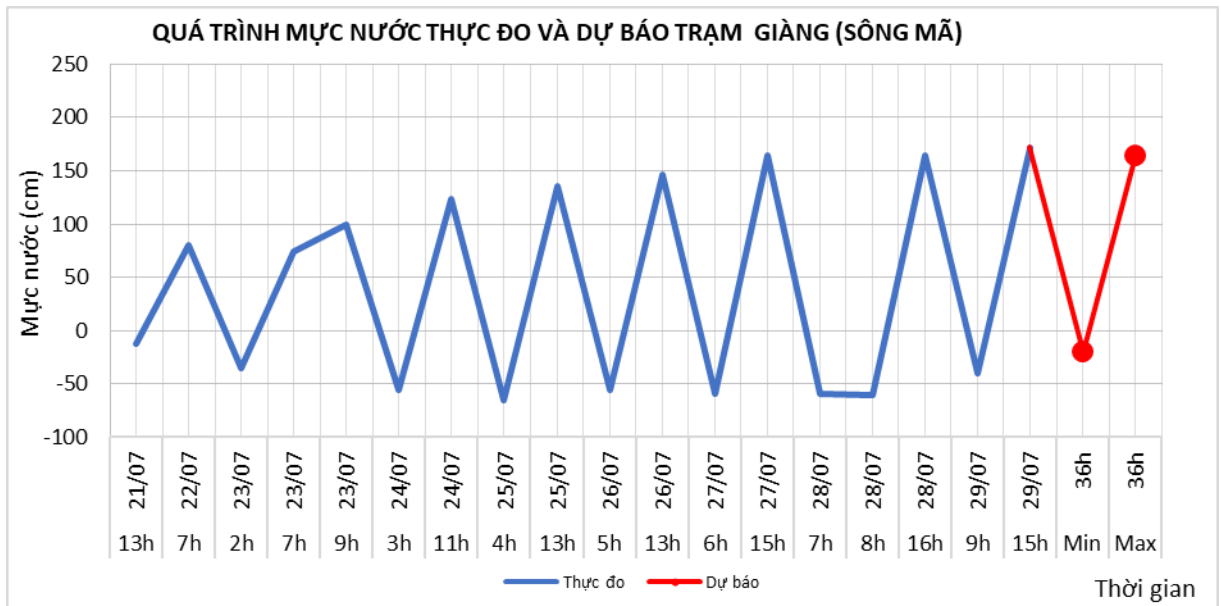
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Mã có dao động, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Mã có dao động, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.



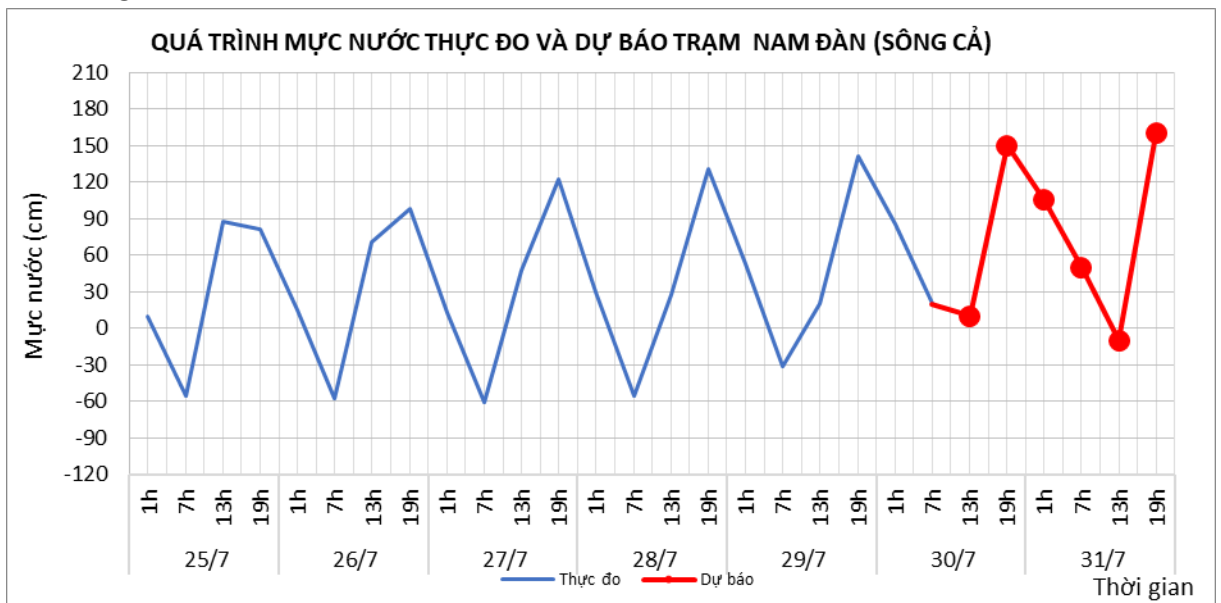
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều



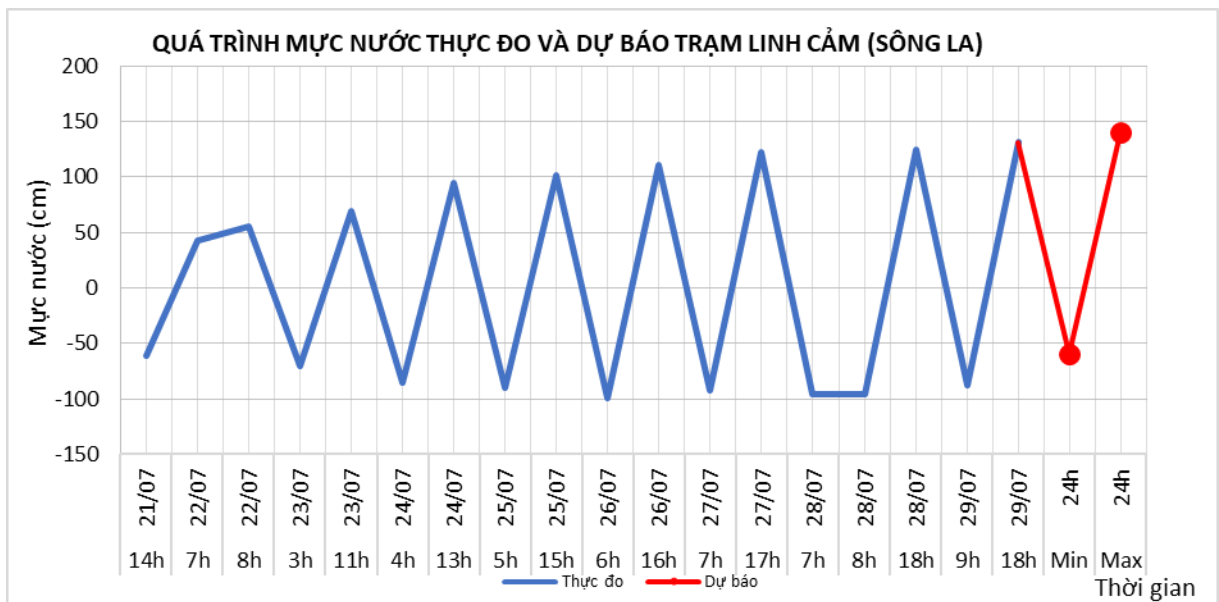
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố đang lên, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố tiếp tục lên nhưng còn dưới mức BĐ1, hạ lưu sông La dao động theo triều.



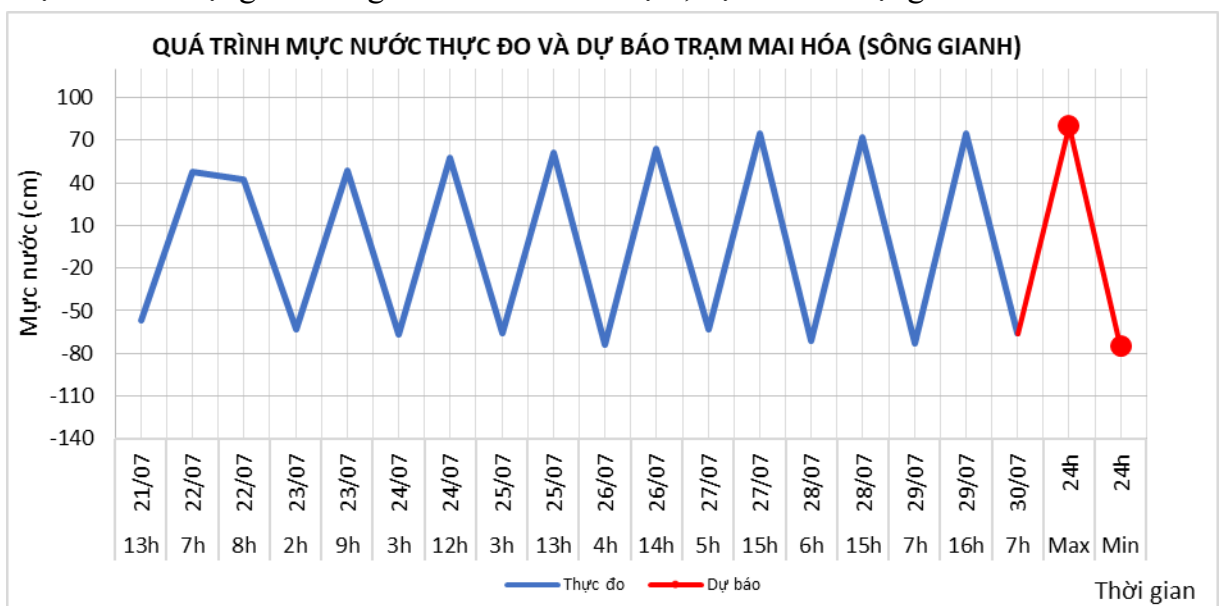
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh có dao động, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



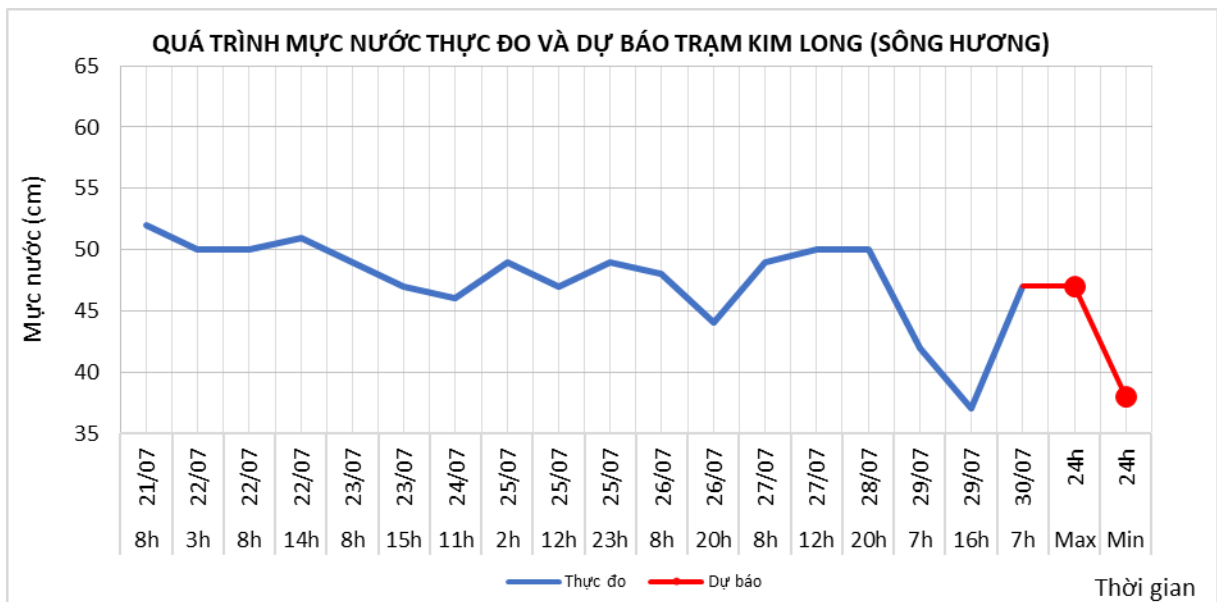
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương biến đổi chậm.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

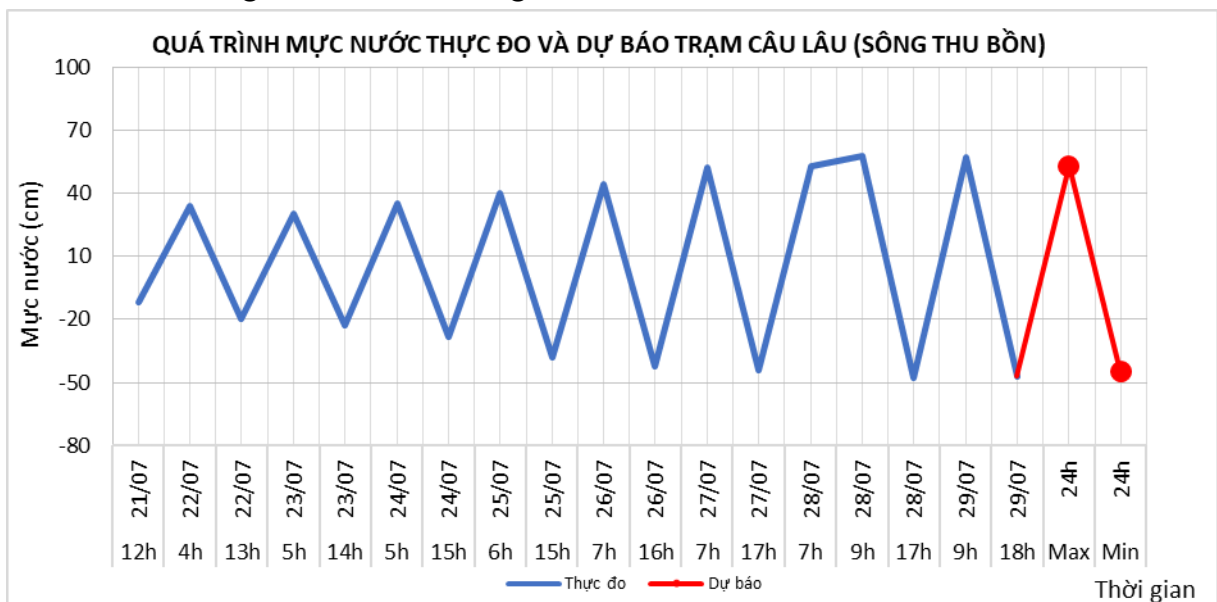
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



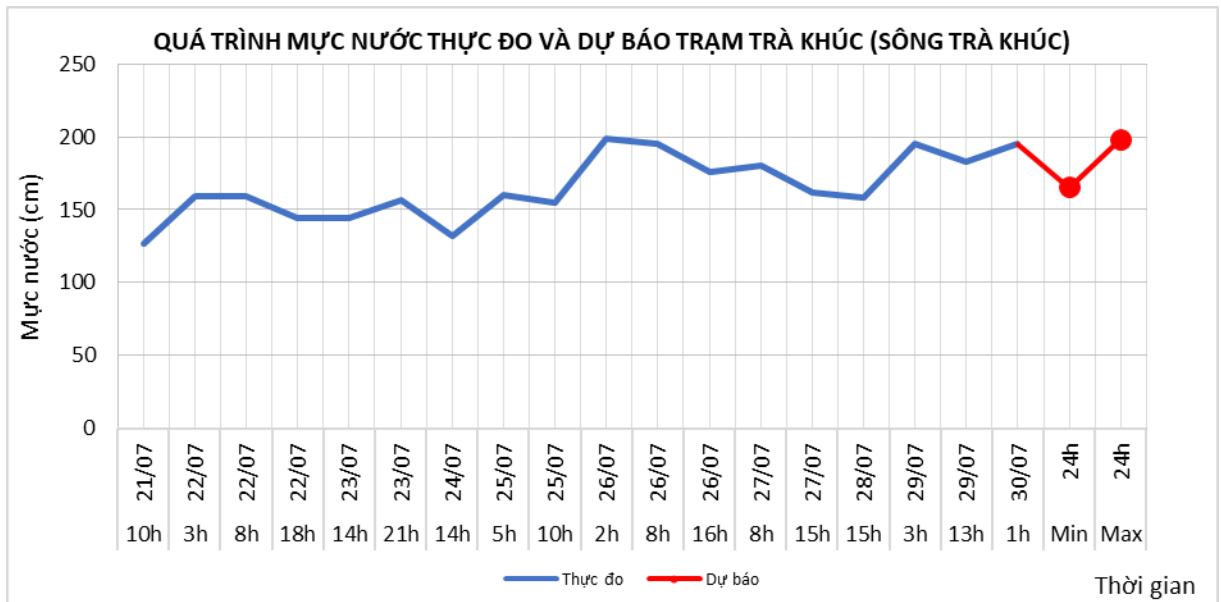
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



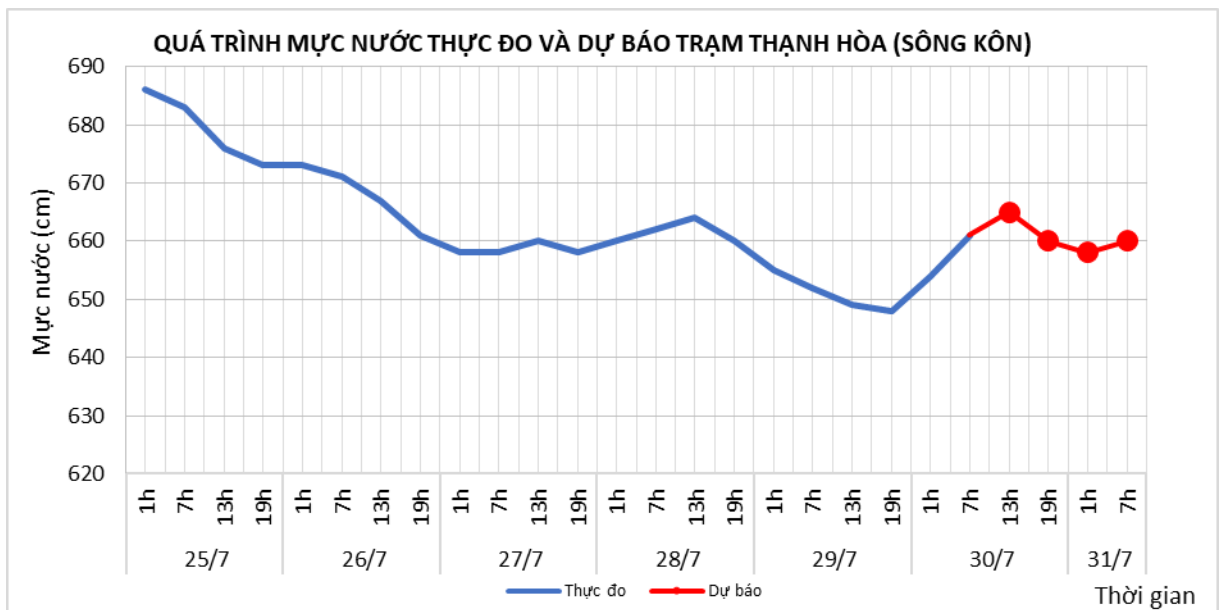
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa có dao động nhẹ theo vận hành của công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động nhẹ theo vận hành của công trình thủy lợi.



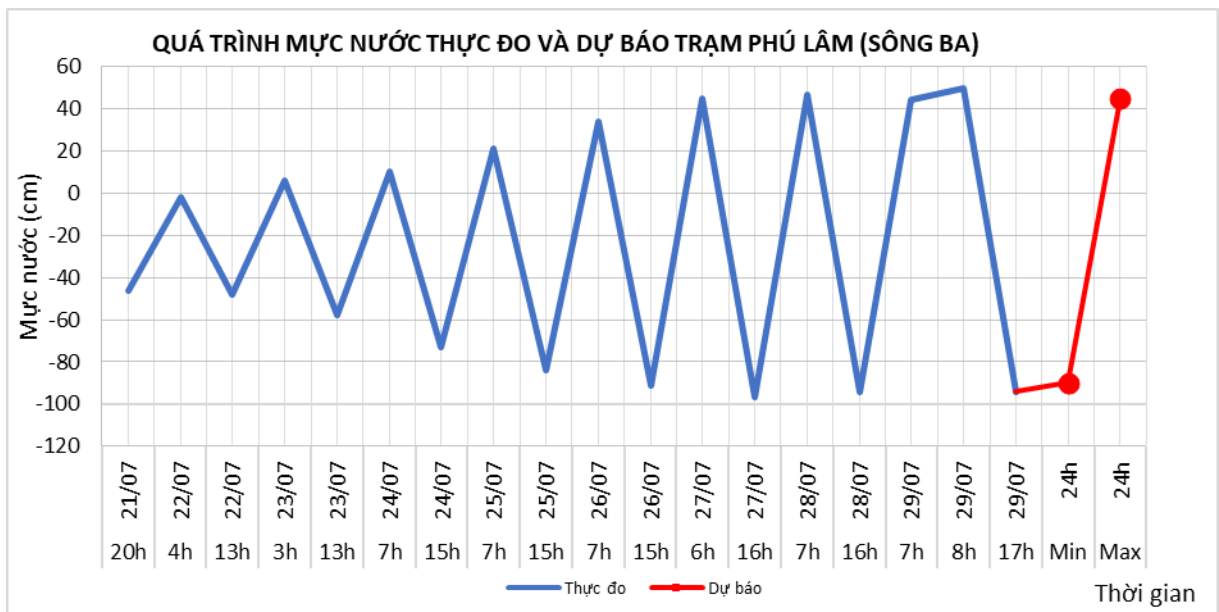
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

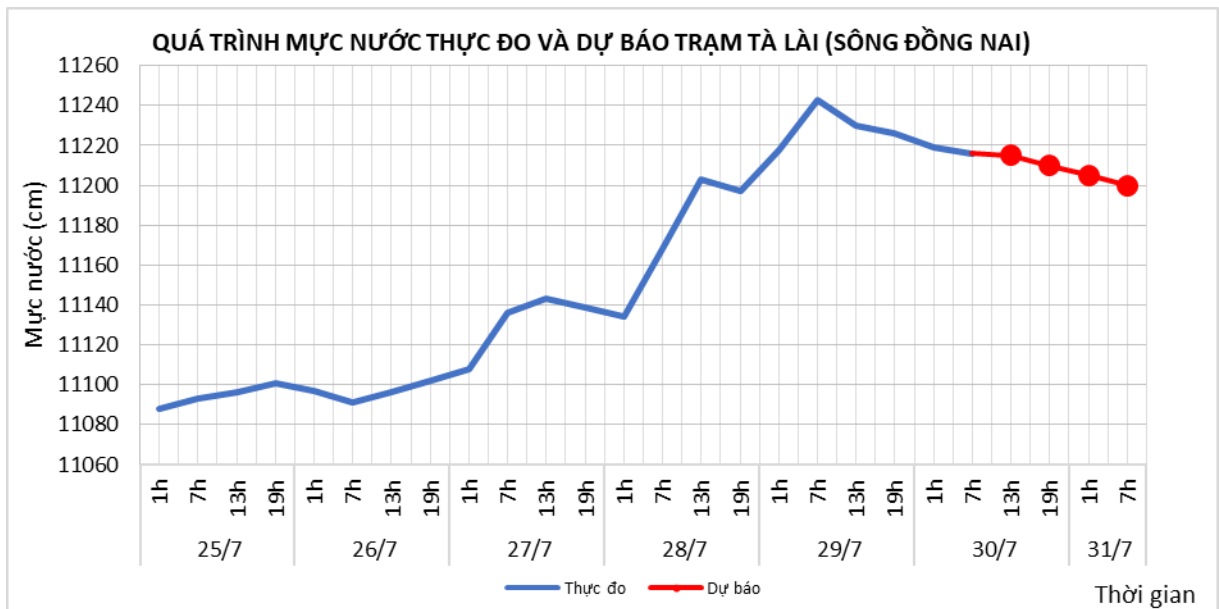
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài đã đạt đỉnh 112,43m (7h ngày 29/7) dưới báo động (BD)2 0,07m và đang xuống. Mức nước lúc 7h ngày 30/7, tại trạm Tà Lài 112,16m, trên BD1 0,16m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai xuống chậm và dao động ở mức BD1.



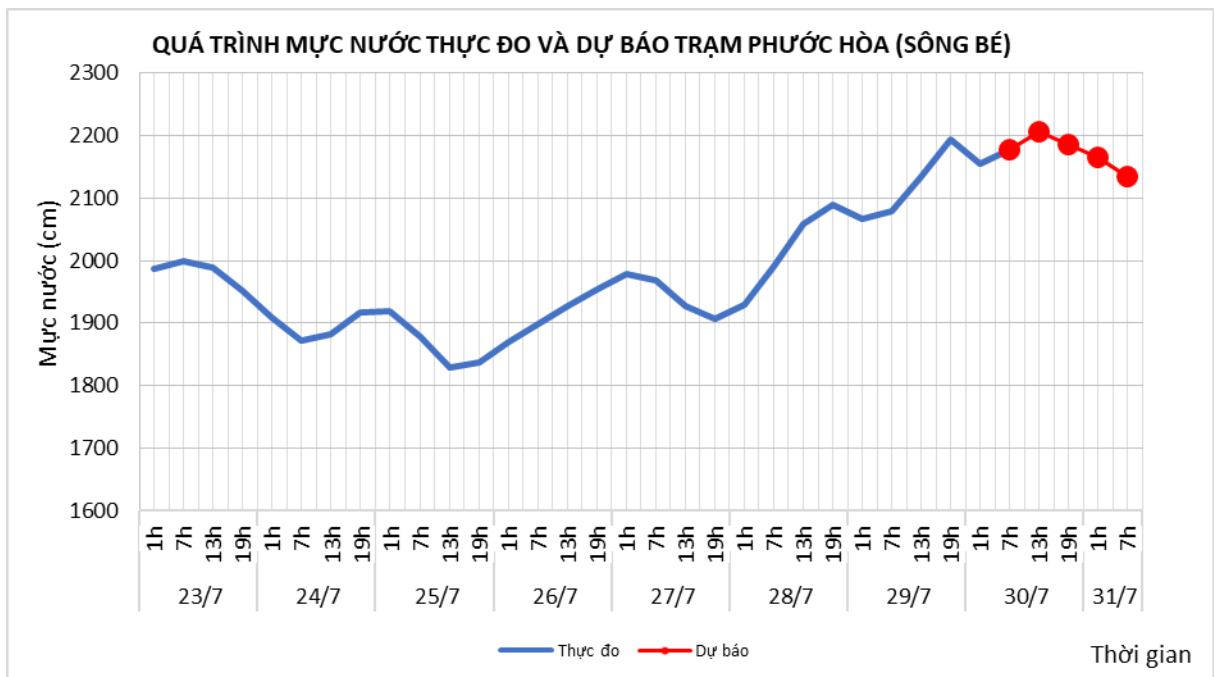
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa sẽ biến đổi chậm, sau xuống.



6. Lưu vực sông Mê Công

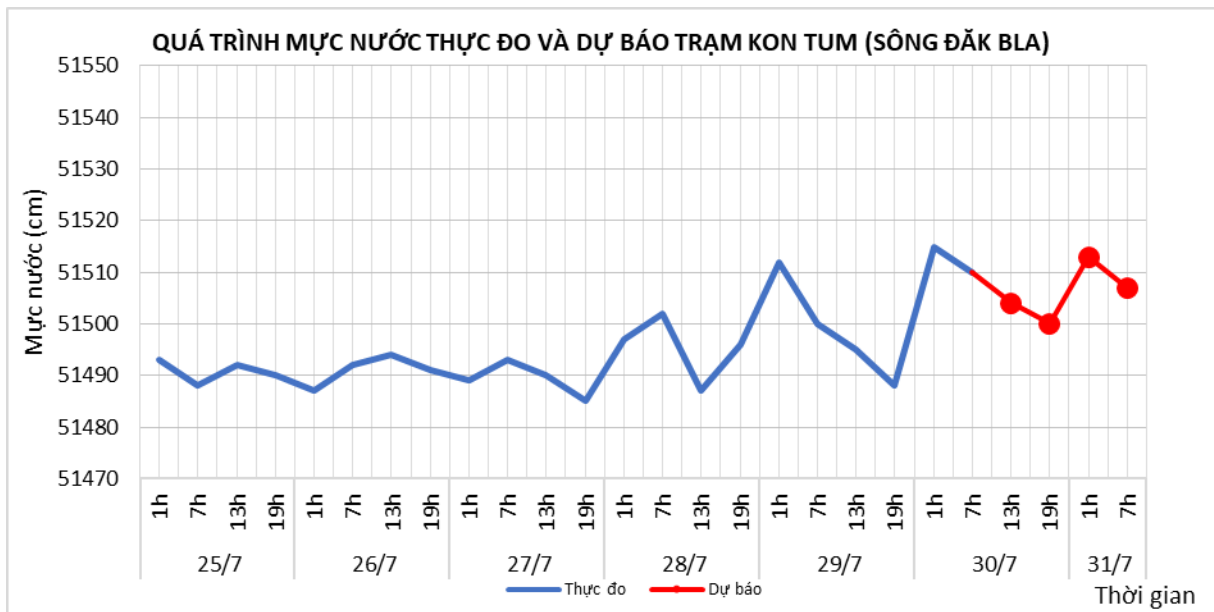
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.



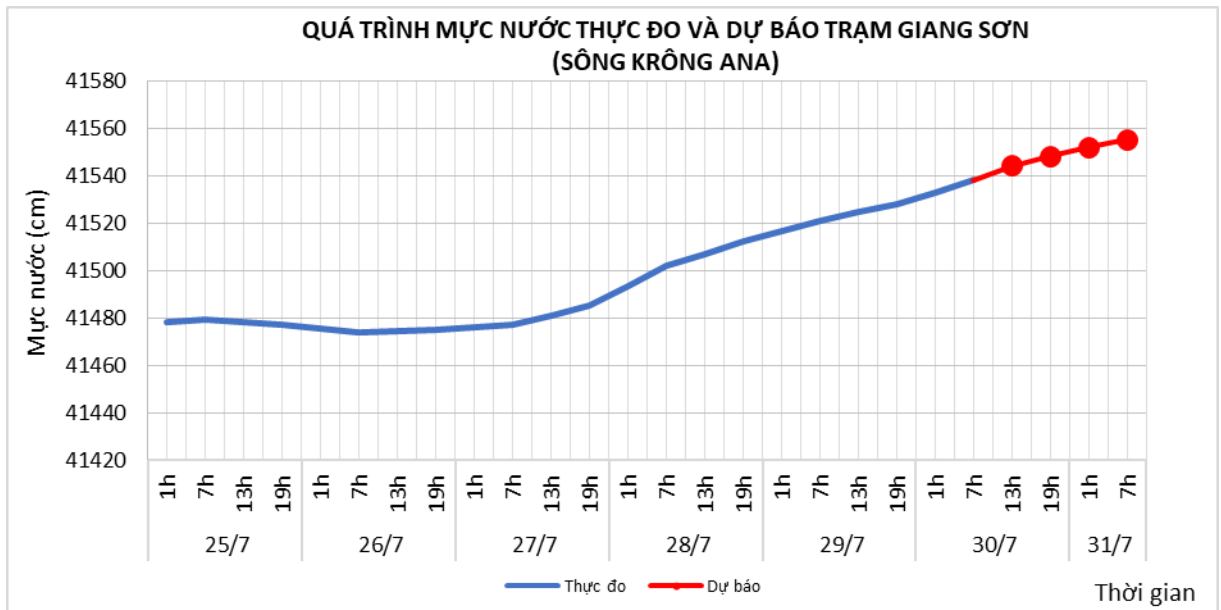
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi theo xu thế lên chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tiếp tục biến đổi theo xu thế lên chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



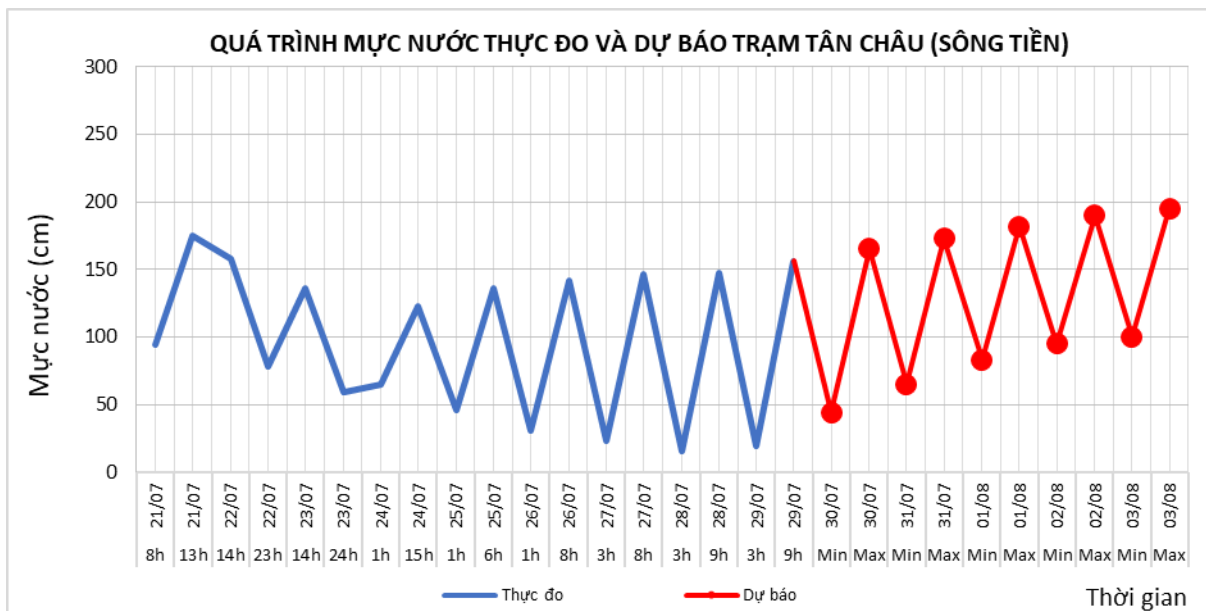
6.3. Sông Cũ Long

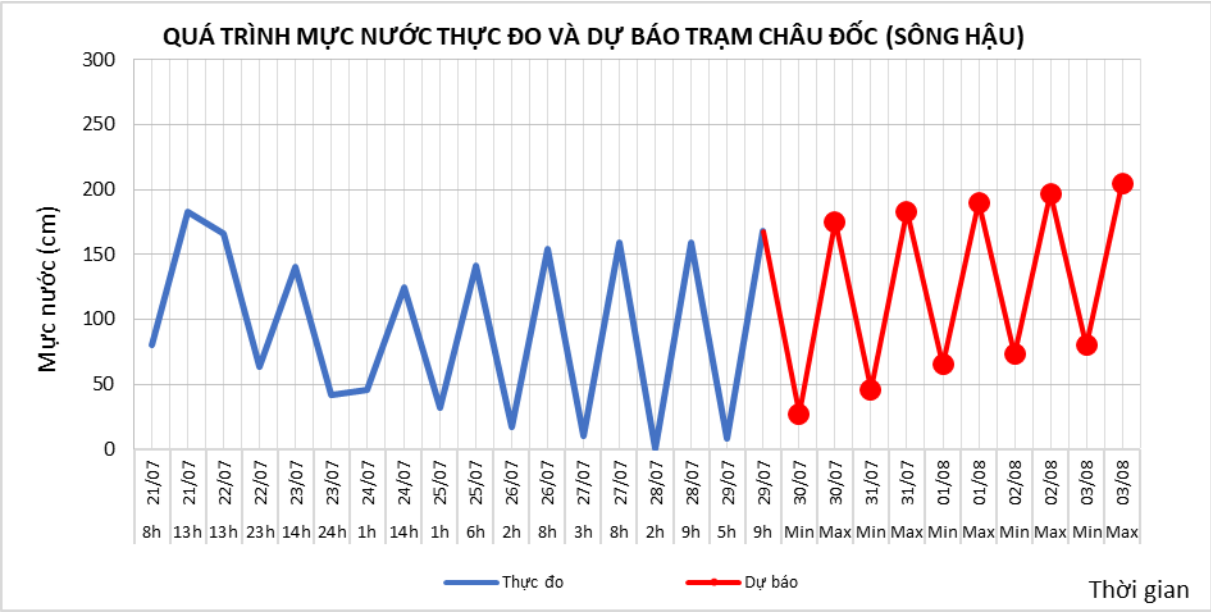
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cũ Long dao động theo triều với xu thế lên dần. Mức nước cao nhất ngày 28/7 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 1,56m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 1,68m..

b. Dự báo, cảnh báo

Mức đầu nguồn sông Cũ Long dao động theo triều với xu thế lên dần. Đến ngày 03/8, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 1,95m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,05m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-29/07	19h-29/07	1h-30/07	7h-30/07	13h-30/07		19h-30/07		1h-31/07		7h-31/07		13h-31/07		19h-31/07		1h-01/08		7h-01/08	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	3897	4399	4085	3929	3850	↓	4100	↑	4000	↓	3900	↓								
Thao	Yên Bái	2725	2826	2850	2868	2880	↑	2860	↓	2820	↓	2770	↓								
Thao	Phú Thọ	1289	1347	1394	1413	1420	↑	1430	↑	1425	↓	1415	↓								
Lô	Tuyên Quang	1757	1771	1769	1748	1735	↓	1715	↓	1680	↓	1655	↓								
Lô	Vũ Quang	1023	1036	1053	1055	1045	↓	1035	↓	1015	↓	1000	↓								
Hồng	Hà Nội	437	444	469	486	510	↑	530	↑	545	↑	560	↑	555	↓	540	↓	530	↓	520	↓
Cả	Nam Đàn	20	141	86	20	10	↓	150	↑	105	↓	50	↓	-10	↓	160	↑				
Kôn	Thanh Hòa	649	648	654	661	665	↑	660	↓	658	↓	660	↑								
Đồng Nai	Tà Lài	11230	11226	11219	11216	11215	↓	11210	↓	11205	↓	11200	↓								
Bé	Phước Hòa	2134	2194	2154	2178	2205	↑	2185	↓	2165	↓	2135	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51495	51488	51515	51510	51504	↓	51500	↓	51513	↑	51507	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41523	41528	41532	41538	41544	↑	41548	↑	41552	↑	41555	↑								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	280	↑	238	↑	300	↑	270	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	242	↑	189	↑	260	↑	210	↑
Lục Nam	Lục Nam	231	↑	163	↑	250	↑	210	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	235	↑	174	↑	250	↑	200	↑
Mã	Giàng (**)	172	↑	-40	↑	165	↓	-20	↑
La	Linh Cảm	131	↑	-88	↑	140	↑	-60	↑
Gianh	Mai Hóa	75	↑	-66	↑	80	↑	-75	↓
Hương	Kim Long	47	↓	37	↓	47	→	38	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	57	↓	-47	↑	53	↓	-45	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	195	→	183	↑	198	↑	165	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	50	↑	-94	→	45	↓	-90	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
				29/07		30/07		31/07		01/08		02/08				03/08		29/07		30/07		31/07		01/08	
Sông Tiền	Tân Châu	156	📈	165	📈	173	📈	182	📈	190	📈	195	📈	19	📉	44	📈	65	📈	83	📈	95	📈	100	📈
Sông Hậu	Châu Đốc	168	📈	175	📈	183	📈	190	📈	197	📈	205	📈	8	📉	27	📈	46	📈	65	📈	73	📈	80	📈

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 31/07
Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Phùng Tiến Dũng